



PHỤ LỤC 15

BÁO CÁO THẨM TRA

Về Chủ trương đầu tư Dự án Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800

(Kèm theo Báo cáo số: 80/BC-BĐT ngày 27/6/2024

của Ban Đô thị HĐND Thành phố)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 19/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800.

2. Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 27/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Các Quyết định của UBND Thành phố: số 5677/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu, lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư các Dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố, lĩnh vực môi trường, lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 (đợt 1).

5. Báo cáo số 315/BC-KH&ĐT ngày 13/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư ngày 29/3/2024 của UBND huyện Hoài Đức về Dự án Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định: của UBND huyện Hoài Đức (số 383/UBND-BQL ngày 05/02/2024) và các Sở: Xây dựng (số 1087/SXD-QLXD ngày 07/02/2024); Quy hoạch - Kiến trúc (số 317/QHKT-HTKT ngày 22/01/2024); Tài chính (số 561/STC-TCĐT ngày 30/01/2024); Tài nguyên và Môi trường (1015/STNMT-QHKHSDD ngày 06/02/2024); Giao thông Vận tải (số 931/SGTVT-KHTC ngày 27/02/2024).

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 19/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800.

2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Thúc đẩy nhanh quá trình đô thị hóa khu vực dân cư giữa QL32 kết nối các khu đô thị, cụm công nghiệp trên trục QL32. Phát huy mạnh mẽ khả năng giao thương vùng và các tỉnh lân cận, giảm áp lực giao thông đô thị lõi. Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông của Thủ đô theo định hướng quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng các khu đô thị, công nghiệp theo quy hoạch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô nói chung và huyện Hoài Đức nói riêng trong công cuộc đô thị hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời tạo cảnh quan đô thị hiện đại, khang trang, phù hợp mục tiêu xây dựng huyện Hoài Đức thành quận.

4. Quy mô đầu tư dự kiến (Xác định chính thức khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt):

- Tổng chiều dài của tuyến đường nghiên cứu dự kiến khoảng 2,7km. Điểm đầu tuyến: Km17+100 thuộc QL32 (Khu đô thị Tân Tây Đô); Điểm cuối tuyến: Km19+800 thuộc QL32 (giáp ranh huyện Đan Phượng).

- Mặt cắt ngang tuyến: $B = B_{md} + B_{dpc} + B_{vh} = 2 \times 16m + 3m + 2 \times 7,5m = 50m$.

- Tải trọng thiết kế đường: Trục xe 12T; Tải trọng thiết kế cầu công: HL93; Kết cấu áo đường bằng bê tông nhựa.

- Hạng mục dự kiến đầu tư: Giải phóng mặt bằng, xây dựng nền mặt đường, kè, tường chắn, hệ thống thoát nước, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, an toàn giao thông, điện chiếu sáng, cấp nước PCCC, cây xanh, cầu đi bộ... đồng bộ theo quy hoạch.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

7. Sơ bộ tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): **998.386 triệu đồng**.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: 2024-2025.

- Thực hiện đầu tư: 2026-2028.

10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, mở rộng.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến đường Quốc lộ 32 trên địa bàn huyện Hoài Đức có lưu lượng tham gia giao thông lớn, tuyến đường kết nối trung tâm Thành phố với các huyện ngoại thành phía Tây và các tỉnh Tây Bắc, đặc biệt là sau khi hoàn thành, thông xe cầu Vĩnh Thịnh, cầu Văn Lang. Việc đầu tư xây dựng tuyến đường Quốc lộ 32 theo đề xuất của UBND huyện Hoài Đức là cần thiết nhằm hoàn thiện đồng bộ tuyến đường trên địa bàn huyện Hoài Đức theo quy hoạch,

nâng cao năng lực thông hành, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và giao thương hàng hóa của địa phương nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Cần làm rõ, giải trình.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư (dự kiến) là 998.386 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm yêu cầu UBND huyện Hoài Đức cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Theo Báo cáo của huyện, Dự án hoàn thành sẽ đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và hiệu quả lồng ghép với các kế hoạch phát triển khác.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

UBND huyện Hoài Đức đề xuất nguồn vốn cho dự án là Ngân sách Thành phố Hà Nội tại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo Quyết định số 5677/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của UBND Thành phố là phù hợp với nhiệm vụ được UBND Thành phố giao.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chỉ đạo chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Rà soát, đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các dự án triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện, nhu cầu thực tế.

(2) Dự án được xác định phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hoài Đức được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 07/12/2021. Sau khi chủ trương đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, căn cứ tiến độ thực hiện, đề nghị UBND huyện Hoài Đức: (a) phải cập nhật Dự án vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích đất lúa (nếu có)

và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ thực hiện Dự án theo quy định; (b) xác định chỉ giới đường đỏ tuyến đường, cung cấp số liệu hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch; tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư về hồ sơ chỉ giới đường đỏ tuyến đường (theo quy định tại Điều 20, 21 Luật Quy hoạch đô thị và Điều 16, 17 Luật Xây dựng đối với các tuyến đường có đoạn tuyến nằm ngoài phạm vi phát triển đô thị), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở lập dự án đầu tư.

(3) Về quy hoạch:

- Theo Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016: UBND huyện Hoài Đức đề xuất đầu tư xây dựng tuyến 3 với quy mô mặt cắt ngang $B=50m$ là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị làm rõ việc lấy ý kiến của cơ quan quản lý về quy hoạch làm cơ sở xem xét, tổng hợp đánh giá theo quy định theo đề nghị của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 2637/SGTVT-KHTC ngày 10/5/2024 đối với tuyến 1 và tuyến 2 (do theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải: Tuyến 1 và tuyến 2 không thuộc phạm vi nghiên cứu của đồ án Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016).

- Theo Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện Hoài Đức được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5154/QĐ-UBND ngày 07/12/2021: Phù hợp với quy hoạch. Tuy nhiên, để có căn cứ xác định chi phí giải phóng mặt bằng trong tổng mức đầu tư và các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường của Dự án, đề nghị UBND huyện Hoài Đức rà soát, xác định chính xác các nội dung: (a) xác định nhu cầu sử dụng đất của Dự án (diện tích đường hiện trạng, diện tích thu hồi giải phóng mặt bằng mở rộng đường theo dự án); (b) diện tích đất lúa nước 02 vụ phải chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án (nếu có). Lý do: tại các tài liệu của UBND huyện Hoài Đức (Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư ngày 29/3/2024 của Dự án; văn bản số 866/UBND-BQL ngày 16/4/2024 về việc giải trình ý kiến tham gia thẩm định chủ trương đầu tư dự án và văn bản số 383/UBND-BQL ngày 05/02/2024 về việc tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án) không nêu cụ thể về các nội dung này.

(4) Khả năng cân đối vốn: Dự án Mở rộng Quốc lộ 32 đoạn qua địa phận huyện Hoài Đức từ Km17+100 đến Km19+800 được dự kiến tại Phụ lục 6.2 (Danh mục các dự án XD CB cấp Thành phố dự kiến nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030) - Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố. Thời gian thực hiện dự án đề xuất trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn. Đề nghị

UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá cụ thể khả năng cân đối bố trí vốn, làm rõ sự phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn (phải đảm bảo tổng số giá trị tổng mức đầu tư của dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của địa phương).

(5) Rà soát tổng thể tuyến đường Quốc lộ 32 đi qua địa bàn huyện Hoài Đức (cụ thể về quy mô, tiến độ triển khai) làm căn cứ đề xuất đầu tư đồng bộ theo quy hoạch, đảm bảo nâng cao năng lực thông hành của tuyến đường, phát huy hiệu quả đầu tư của dự án.

(6) Đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, có phương án khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, đảm bảo tổng mức đầu tư Dự án được tính toán, xác định theo suất vốn đầu tư xây dựng, chủ đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, tránh trùng lặp và chống thất thoát, lãng phí. Trong quá trình lập dự án cần nghiên cứu phương án thiết kế, trong đó lưu ý: Về thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến đường sau khi mở rộng có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua; có giải pháp thiết kế các đảo, vịnh giao thông làm chỗ dừng đón taxi, xe buýt. Trên cơ sở thực tế, cần nghiên cứu thêm việc bố trí các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.

(7) Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) và cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở cho phù hợp để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.

(8) Sau khi diện tích đất lúa nước 02 vụ phải chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án được rà soát, để đảm bảo tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường, đề nghị Chủ đầu tư:

- Trường hợp Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ để thực hiện đầu tư: Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình UBND Thành phố thẩm định, phê duyệt.

- Trường hợp Dự án không có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ để thực hiện đầu tư: Dự án thuộc đối tượng phải lập Báo

cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trình UBND Thành phố thẩm định, phê duyệt.

(7) Lưu ý việc làm rõ, giải trình việc tiếp thu, chỉnh sửa theo các đề nghị của sở, ngành liên quan, đảm bảo đầy đủ, phù hợp theo đúng quy định làm cơ sở trình HĐND Thành phố.

Trên cơ sở làm rõ, giải trình của UBND Thành phố, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thông qua chủ trương đầu tư dự án.



PHỤ LỤC 16

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417)

(Kèm theo Báo cáo số: 80/BC-BĐT ngày 27/6/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 19/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417).

2. Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 27/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Các Nghị quyết của HĐND Thành phố: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố.

4. Các Quyết định của UBND Thành phố: số 5677/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 và số 350/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc Giao nhiệm vụ nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 Dự án xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long đoạn qua địa phận huyện Đan Phượng và Phúc Thọ để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

5. Báo cáo số 317/BC-KH&ĐT ngày 13/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417).

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417) do UBND huyện Đan Phượng lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Đan Phượng và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 198/TTr-UBND ngày 19/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417).

2. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch chung Thủ đô đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng thành phố Hà Nội đến năm 2030. Giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối các khu đô thị, khu kinh tế và các trung tâm hành chính với các tuyến đường hiện có từ Đan Phượng đi trung tâm thành phố. Tạo thành tuyến đường huyết mạch và thông suốt nối từ khu vực Tây Hồ Tây đến huyện Đan Phượng, kết nối giao thông liên khu vực cùng với hệ thống các tuyến đường khung của thành phố tạo mạng lưới giao thông thông suốt, góp phần đáp ứng nhu cầu giao thông đi lại của nhân dân Thủ đô. Làm cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung. Tăng cường năng lực đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn.

4. Quy mô đầu tư dự kiến (Xác định chính thức khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt): Xây dựng mới tuyến đường dài khoảng $L=3,15\text{Km}$; Quy mô mặt cắt ngang tuyến đường $B_{\text{mặt}} = 40\text{m}$ (02 làn đường xe chạy rộng $2 \times 11,25\text{m} = 22,5\text{m}$; dải phân cách giữa rộng $5,5\text{m}$; vỉa hè hai bên rộng $2 \times 6\text{m} = 12\text{m}$); cầu qua kênh Đan Hoài với quy mô mặt cắt ngang $B=40\text{m}$; hệ thống hạ tầng kỹ thuật hoàn thiện và đồng bộ theo quy hoạch....

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 802.025 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: Chuẩn bị đầu tư năm 2024-2025; thực hiện đầu tư năm 2026-2028.

10. Hình thức đầu tư dự án: Xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến đường Tây Thăng Long được xác định là một tuyến đường trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011. Đây là tuyến đường giao thông chính kết nối khu vực Tây Hồ Tây và phía Bắc cầu Thăng Long với khu đô thị Sơn Tây, là tuyến đường có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của các

quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, huyện Đan Phượng, huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây. Hiện tại, đoạn từ đường Võ Chí Công đến đường Phạm Văn Đồng đã được đầu tư, đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến hết địa phận quận Bắc Từ Liêm (đến đường vành đai 3,5) đang trong giai đoạn thực hiện đầu tư, đoạn từ đường vành đai 3,5 đến kênh Đan Hoài đã được Thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. Đường Tây Thăng Long (đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417) trên địa bàn huyện Đan Phượng thuộc tuyến đường trục Tây Thăng Long của Thành phố, là trục đường huyết mạch và quan trọng phía Nam sông Hồng nhằm kết nối đường Tây Thăng Long với đường vành đai 3,5; đường vành đai 4, đường kênh Đan Hoài và đường tỉnh lộ 417. Dự án này cùng với các đoạn tuyến trên đường trục Tây Thăng Long đã và đang được đầu tư tạo thành tuyến đường huyết mạch và thông suốt nối từ khu vực Tây Hồ Tây đến hết trung tâm huyện Đan Phượng, kết nối giao thông liên khu vực. Ngoài ra còn kết nối với các trục đường quy hoạch của thành phố và của huyện Đan Phượng đã và đang được đầu tư nhằm giảm tải cho QL32 và tạo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân cũng như thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đồng thời từng bước hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông theo quy hoạch chung của thành phố Hà Nội.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của huyện Đan Phượng, của thành phố Hà Nội. Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng huyện Đan Phượng đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 tại Quyết định số 5515/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 và chỉ giới đường đỏ tại Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 17/01/2012 của UBND Thành phố Hà Nội.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 802.025 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: UBND Thành phố có trách nhiệm cam kết dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án nhằm phát triển và hoàn thiện một tuyến đường hiện đại, đồng bộ các công trình kiến trúc, công trình công cộng, hạ tầng xã hội và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị đạt tiêu chuẩn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ở, làm việc và sinh

hoạt của người dân. Khớp nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án đầu tư và các khu vực dân cư lân cận, các dự án đầu tư có liên quan. Nâng cao chất lượng kiến trúc cảnh quan của khu đô thị, gắn kết hài hòa với không gian cảnh quan chung tại khu vực phát triển.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 802.025 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố (Dự án thuộc danh mục các dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố dự kiến nghiên cứu chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 trong Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố).

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Khả năng cân đối, bố trí nguồn lực và việc sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt (Dự án đề xuất thực hiện giai đoạn 2026-2030, trong Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố, tuy nhiên Dự án chưa được bố trí vốn để thực hiện chuẩn bị đầu tư trong năm 2024-2025 và thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2026-2030).

- Quy mô mặt cắt tuyến đường UBND huyện Đan Phượng tiếp thu ý kiến của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Văn bản số 1027/QHKT-KHTH ngày 4/3/2024, ý kiến của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1875/SGTVT-KHTC ngày 05/4/2024 và chỉnh sửa quy mô tuyến đường từ mặt cắt ngang B=41,5m về mặt cắt ngang B=40m đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5841/QĐ-UBND ngày 15/11/2023. Tuy nhiên, tổng mức đầu tư chưa được cập nhật, điều chỉnh, đề nghị rà soát kỹ, cập nhật lại tổng mức đầu tư Dự án đảm bảo tính chính xác (thu hẹp mặt cắt ngang nhưng lại tăng tổng mức đầu tư từ 797.263 triệu đồng lên 802.025 triệu đồng).

- Tuyến đường cắt qua tuyến đê Tiên Tân: đề nghị nghiên cứu kỹ phương án thiết kế kết nối đê hiện trạng (kết nối bằng cốt) và liên hệ thực hiện thủ tục thỏa thuận với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về giải pháp thiết kế theo quy định.

- Đối với các hạng mục công trình kênh mương thủy lợi hiện hữu trong khu vực dự án (Kênh Đan Hoài, kênh T0): đề nghị giải trình phương án, giải pháp tính toán thiết kế hoàn trả, thỏa thuận với đơn vị trực tiếp quản lý và cơ quan quản lý

nhà nước về chuyên ngành, đảm bảo an toàn cho công trình thủy lợi trong công tác phòng chống thiên tai và đảm bảo thuận lợi cho việc tưới, tiêu thoát nước cho khu vực.

- Bổ sung các hạng mục kỹ thuật phù hợp (như: vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt; các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện) để tăng hiệu quả đầu tư, phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.

- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) và cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở cho phù hợp để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.



PHỤ LỤC 17

BÁO CÁO THẨM TRA

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì

(Kèm theo Báo cáo số: 80/BC-BĐT ngày 27/6/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 20/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì.

2. Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 27/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố; số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

4. Báo cáo số 324/BC-KH&ĐT ngày 13/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì.

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì do UBND thị xã Sơn Tây lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND thị xã Sơn Tây và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài chính, Tài Nguyên và Môi Trường.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 210/TTr-UBND ngày 20/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:

TT	Nội dung	Theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Nội dung sau khi điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Quy mô đầu tư	Quy mô mặt cắt ngang đường $B_n=14m$ (trong đó: $B_{mặt}=12m$, $B_{lề}=2m$)	Quy mô mặt cắt ngang đường $B=50,0m$ (trong đó: $B=B_{taluy}+B_{lề}+B_{md}+B_{lề}+B_{taluy}=7,25m+5,00m+7,00m+11,50m+7,00m+5,00m+7,25m=50,0m$)	Để thực hiện đồng bộ công tác GPMB theo mặt cắt ngang quy hoạch và tái lần chiếm nên thực hiện GPMB một lần.
2	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	536.105 triệu đồng	895.131 triệu đồng	Chi phí GPMB tăng do mở rộng mặt cắt ngang đường từ 14m lên 50m; chi phí xây dựng tăng do thay đổi quy mô xây dựng (đầu tư xây dựng phần giải phân cách giữa, lề đường; cập nhật lại chi phí tư vấn và các chi phí khác theo chi phí xây dựng)
3	Thời gian thực hiện Dự án	2024-2026	2026-2029	Để phù hợp với tình hình triển khai thực tế của Dự án

* Các nội dung khác không thay đổi vẫn giữ nguyên theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Chủ đầu tư cần làm rõ sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

5. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án triển khai trong giai đoạn 2026-2030 và dự kiến sử dụng nguồn vốn trong giai đoạn 2026-2030 là 820.000 triệu đồng.

6. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Khả năng cân đối nguồn lực, sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo bố trí đủ vốn thực hiện Dự án theo tiến độ được duyệt, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Giải trình, làm rõ về nội dung phân cấp do đây là tuyến đường tránh không phải tuyến đường đô thị.

- Bổ sung các hạng mục kỹ thuật phù hợp (như: vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt; các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện) để tăng hiệu quả đầu tư, phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.

- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) và cập nhật đầy đủ hệ số bồi thường đất ở cho phù hợp để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.



PHỤ LỤC 18

BÁO CÁO THẨM TRA

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao)

(Kèm theo Báo cáo số 80/BC-BĐT ngày 27/6/2024 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 209/TTr-UBND ngày 20/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).

2. Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 27/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

4. Báo cáo số 307/BC-KH&ĐT ngày 12/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao) do Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội lập.

- Tờ trình số 495/TTr-SGTVT ngày 10/5/2024 của Sở Giao thông vận tải về thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao) kèm theo Tờ trình số 408/TTr-ĐSHN ngày 08/5/2024 của Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).

- Thông báo số 184/TB-VP ngày 09/5/2024 của Văn phòng UBND Thành phố về Kết luận, chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Thành phố Dương Đức Tuấn tại cuộc họp nghe báo cáo một số nội dung liên quan dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, tuyến số 3.1 (Nhôn - ga Hà Nội); Dự án hỗ trợ vận hành giai đoạn vận hành đoạn trên cao.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình 209/TTr-UBND ngày 20/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:

TT	Nội dung	Theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022	Nội dung sau khi điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Quy mô dự án	Tổng số chuyên gia sẽ tham gia hỗ trợ là 28 chuyên gia cả trong nước và nước ngoài có năng lực, trình độ kinh nghiệm phù hợp. Trong đó các vị trí bố trí từ 02 chuyên gia trở lên thì yêu cầu chỉ bố trí 01 chuyên gia nước ngoài, còn lại là chuyên gia Việt Nam, khối lượng thực hiện là 246 tháng - công	Tổng số 14 chuyên gia nước ngoài và 10 chuyên gia trong nước có năng lực, trình độ kinh nghiệm phù hợp tham gia tư vấn hỗ trợ tương ứng với 138 tháng - công chuyên gia nước ngoài và 96 tháng - công chuyên gia trong nước	Để phù hợp với thực tế
2	Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến)	70.378 triệu đồng	116.059 triệu đồng	Do thay đổi quy mô dự án và tỷ giá USD/VNĐ
3	Nhóm dự án	Nhóm C, không có cấu phần xây dựng	Nhóm B, không có cấu phần xây dựng	
4	Thời gian thực hiện Dự án	2022-2023	2024-2025	Để phù hợp với tình hình triển khai thực tế của Dự án

* Các nội dung khác: không thay đổi, vẫn giữ nguyên theo Phụ lục số 19 ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Chủ đầu tư cần làm rõ sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

5. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án không đề xuất điều chỉnh nguồn vốn thực hiện dự án, tiếp tục sử dụng nguồn vốn Ngân sách Thành phố.

6. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Dự án chậm triển khai, sau khi được chấp thuận chủ trương hai năm vẫn chưa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, nay lại trình điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Vì vậy đề nghị UBND Thành phố yêu cầu Chủ đầu tư, Sở Giao thông Vận tải làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm chậm triển khai, đánh giá chất lượng công tác lập dự án, để dự án phải tăng tổng mức đầu tư lớn hơn 64%, đồng thời giảm số lượng chuyên gia nước ngoài.

(2) Đối với ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo Thẩm định số 307/BC-KH&ĐT ngày 12/6/2024, trong đó có nêu một số vấn đề sau:

Trong quy định của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng (đầu tư công) không có quy định cụ thể về loại hình tư vấn hỗ trợ công tác quản lý vận hành, khai thác và không có quy định trách nhiệm của Ngân sách chi cho loại hình tư vấn này cụ thể là:

- Điều 5 Luật Đầu tư công năm 2019 (đối tượng đầu tư công), theo quy định tại Điều này không có đối tượng đầu tư là hỗ trợ tư vấn vận quản lý vận hành của doanh nghiệp. Trong khi đó dự án hỗ trợ quản lý, vận hành khai thác tuyến Đường sắt đô thị thực chất là hỗ trợ doanh nghiệp (Công ty TNHH một thành viên Đường sắt Hà Nội).

- Điều 6 Luật Đầu tư công (phân loại dự án đầu tư công), theo quy định tại Điều này không có loại dự án hỗ trợ quản lý, vận hành khai thác.

Như vậy, việc sử dụng Ngân sách Thành phố đầu tư trực tiếp cho loại dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn-ga Hà Nội (Giai đoạn sau khi bàn giao trên cao) nói trên là chưa rõ căn cứ pháp lý.

Đối với nội dung này, theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư khi chưa có cơ sở và căn cứ pháp lý, đề nghị UBND Thành phố xin ý kiến cấp có thẩm quyền để đảm bảo đúng quy định của pháp luật trong tổ chức thực hiện.

(3) Nội dung liên quan đến nguồn vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội, cũng như đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư về đề xuất nguồn vốn thực hiện dự án Hỗ trợ, quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (Giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).